

Bản án số: 234/2019/HS-PT
Ngày 07 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mười

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Thanh D
Bà Phạm Thị D

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2018/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*** Bị cáo có kháng cáo:** Nguyễn Văn T, giới T: nam, sinh năm: 1984 tại tỉnh Hậu Giang; thường trú: ấp N, xã N1, huyện C, tỉnh Hậu Giang; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Thợ hồ; con ông Nguyễn Văn Út E và bà Phạm Thị X (chết); có vợ: Nguyễn Thị Ngọc L, con 01 người sinh năm 2010; tiền án; tiền sự: Không. Bị tạm giam từ ngày: 03-10-2017 (có mặt).

- Người bị hại: Ông Trần Văn M, sinh năm 1973 (chết). Người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Phạm Thị D sinh năm 1947(mẹ ruột bị hại).

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp cho người bị hại nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 29-9-2017, nhóm thợ hồ, thợ sơn gồm Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Ngọc L (vợ T), Trần Văn M, Tống Viết D, Trần Văn N1 và 01 người tên Mười C (chưa rõ lai lịch) tổ chức uống rượu tại tầng lửng của công trình xây dựng nhà trọ số 82/25 đường 10, khu phố 3, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày sau khi uống hết 03 lít rượu, mọi người nghỉ và rủ nhau đánh bài ăn tiền nhưng bà L không đồng ý và kêu T cùng đi lên lầu 1 ngủ. Bà L bỏ lên lầu trước và đứng ở lan can gọi xuống kêu T lên lầu ngủ, T uống thêm 01 ly rượu nữa rồi cũng đi lên lầu.

Khi T vừa lên đến lầu 1 thì nhận được điện thoại của ông Nguyễn Trọng T1 (chủ nhà trọ) kêu vợ chồng T dọn dẹp phòng trọ đã hoàn thiện để ngày hôm sau khách thuê trọ đến xem. Trong lúc T đang nghe điện thoại của ông T1 thì ông M leo giàn giáo để lên lan can lầu 1 và gặp bà L đang đứng tại đây (lúc này ông M vẫn còn đứng trên giàn giáo), bà L hỏi ông M lên để làm gì và xảy ra cãi nhau. Bà L dùng tay đẩy ông M xuống nên ông M nắm tay bà L kéo lại, bà L la lên và T chạy đến hỏi ông M làm gì vợ của T. Ông M chửi thề, thách thức và đe dọa sẽ kêu người đến đánh, chém vợ chồng T. Tức giận, T đi vào phòng gần đó lấy một cây búa dài khoảng 37,5cm (cán gỗ dài khoảng 33,7 cm, đầu bằng kim loại, dày 3,8 cm) cầm trên tay phải đi đến chỗ ông M và giơ búa lên dọa đánh ông M, M vẫn tiếp tục thách thức, chửi thề và dọa kêu người đến đánh vợ chồng T. T liền cầm cây búa đánh thẳng 01 cái trúng vào đầu (vùng trán bên phải) của M, dẫn đến chảy máu, T tiếp tục cầm búa đánh 01 cái vào giàn giáo đe dọa làm cây búa rơi xuống đất. Sau đó, ông M leo giàn giáo xuống tầng lửng ngồi lấy đá chườm vết thương. T đứng trên lan can lầu 1 nhìn thấy ông D đứng dưới đất nhìn lên hỏi vì sao đánh M và có lấy điện thoại ra gọi, T cho rằng ông D gọi người đến đánh mình trả thù nên T chạy xuống dùng tay đánh ông D, ông Nguyễn chạy đến can ngăn thì T bỏ đi lên lầu. Sau đó, ông D lấy xe gắn máy chở ông M đi cấp cứu tại Trạm y tế phường T, Quận X. Sau khi vệ sinh và khâu vết thương, ông D chở M về nhà tại G rồi đi bộ về nhà.

Sau khi về nhà, gia đình thấy tình trạng thương tích của ông M nghiêm trọng và hôn mê nên đưa ông M vào Bệnh viện 175 cấp cứu và được chẩn đoán xuất huyết não, khả năng sống rất thấp và chi phí phẫu thuật là 100 triệu đồng. Do gia đình không đủ khả năng nên xin cho ông M về nhà. Ông M xuất viện lúc 03 giờ 25 phút ngày 30-9-2017, đến 9 giờ 55 phút cùng ngày thì ông M chết tại nhà.

Riêng T, sau khi đánh ông M và D, T sợ M và D quay lại đánh trả thù nên đã cùng vợ bỏ ra ngoài thuê nhà nghỉ qua đêm, đến sáng ngày 30-9-2017 cả hai quay lại công trình thu gom quần áo, liên hệ với ông T1 xin lãnh tiền công rồi sau đó bỏ trốn về quê. Đến ngày 02-10-2017, T gọi điện thoại cho ông T1 (chủ nhà trọ) thì được biết ông M bị chấn thương sọ não đã chết. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, T đã đến Công an xã N, huyện C, tỉnh Hậu Giang đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 921-17/KLGD-PY ngày 01-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận

nguyên nhân chết của Trần Văn M là do chấn thương sọ não (chấn thương vỡ lún xương, xuất huyết ngoài màng cứng, dập xuất huyết não, phù não nặng).

* Tại Công văn số: 21/CV-PC54-Đ4 ngày 01-02-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải thích pháp y tử thi Trần Văn M như sau:

- Với tư thế, chiều hướng, lực tác động và hung khí thu giữ được (cây búa dài 37,5cm. Cán búa bằng gỗ dài 33,7 cm, độ dày 03 cm. Đầu búa bằng kim loại màu đỏ, dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (dài 10,6, rộng 3,7, dày 3,8 cm), cân nặng 1,4 kg), có thể gây ra được tổn thương trên đầu của Trần Văn M, dẫn đến chấn thương sọ não và tử vong.

Tại cáo trạng số 434/CT-VKS-P2 ngày 22-10-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T, về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 15-01-2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội: “Giết người”.

Áp dụng khoản 2 Điều 93 điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 03-10-2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên bồi thường trách nhiệm dân sự, tiền tổn thất tinh thần về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16-01-2019, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 12 năm tù là quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về nội dung: Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phân tích về T chất mức độ hành vi phạm tội và xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T, Vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T. Giữ nguyên quyết định bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, vị Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung án sơ thẩm đã nêu, bị cáo không kháng cáo về nội dung vụ án, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T là phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi phạm tội “Giết người”, bị cáo Nguyễn Văn T khai chính bị cáo đã dùng búa đánh một cái trúng vào đầu, gây ra cái chết của người bị hại Trần Văn M, nhằm tước đi mạng sống của người bị hại, là do người bị hại Trần Văn M có lỗi trước với bị cáo, bị hại có hành vi nắm tay lôi kéo bà Lợi là vợ của bị cáo và có những lời thách thức chửi thề đe dọa kêu người đến đánh, chém bị cáo, cho nên bị cáo mới dùng cây búa đánh vào đầu ông M dẫn đến tử vong. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T là không có căn cứ để chấp nhận, bởi vì hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến T mạng của người bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo đã xâm phạm đặc biệt nghiêm trọng đến T mạng, gây ra cái chết cho người bị hại được pháp luật bảo vệ, tạo ra sự bất bình trong dư luận xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc nhằm để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm khi lượng hình có xem xét bị cáo Nguyễn Văn T chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và người bị hại có một phần lỗi, sau khi phạm tội bị cáo đã đi đầu thú, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tác động gia đình khắc phục bồi thường một phần cho gia đình bị hại và gia đình người bị hại có đơn bãi nại xin xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T với mức án 12 (mười hai) năm tù về tội “giết người” là có căn cứ.

Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T, thống nhất theo đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HSST ngày 15-01-2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội: “Giết người”.

Căn cứ khoản 2 Điều 93; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 03-10-2017.

Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh (1);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Trại tạm giam Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (3). 14b. (LTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Mười

